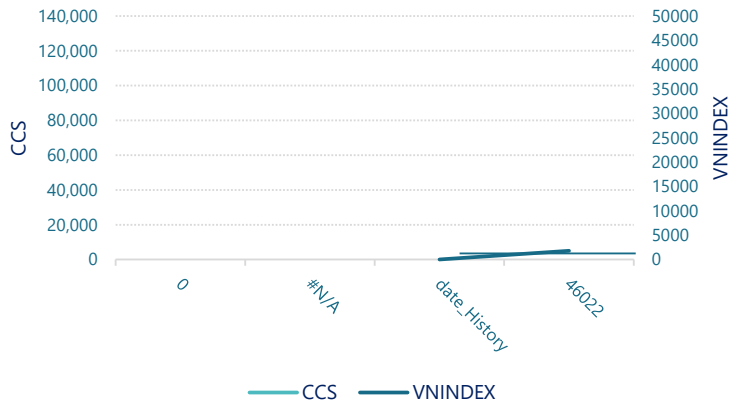
FireAnt

CTCP Chíp Sáng (UPCOM: CCS)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch	31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	131,666
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	86,104
SL cổ phiếu LH	8,029,080
KLGD BQ 20 phiên (CP)	
% sở hữu nước ngoài	1.4%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	
P/E	
EPS	

DT thuần

Q4/25

tỷ VNĐ

LN sau thuế

Q4/25

tỷ VNĐ

Tỷ suất lãi EBIT

2025

#VALUE!

#VALUE!

DT thuần

2025

tỷ VNĐ

LN sau thuế

2025

tỷ VNĐ

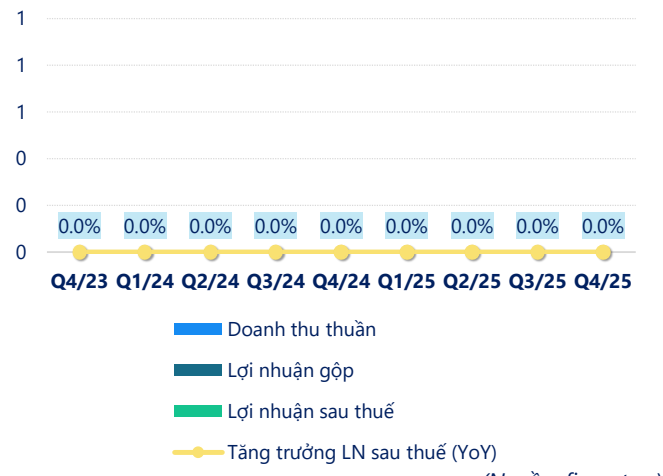
ROE

2025

#VALUE!

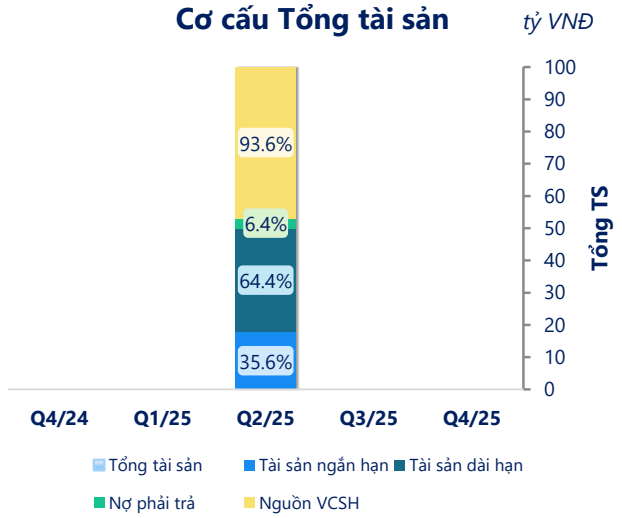
#VALUE!

Kết quả kinh doanh



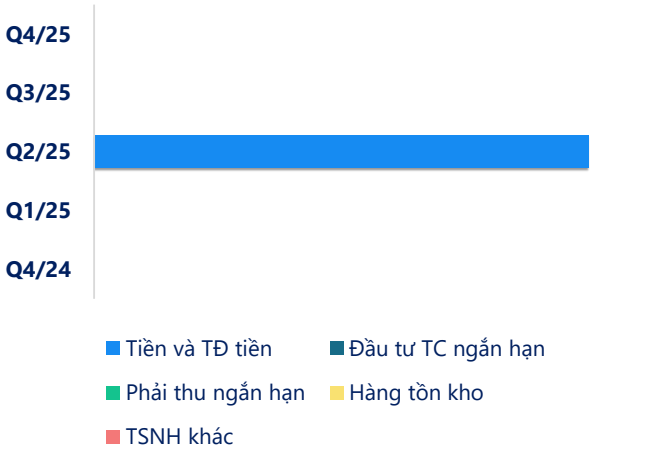
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản



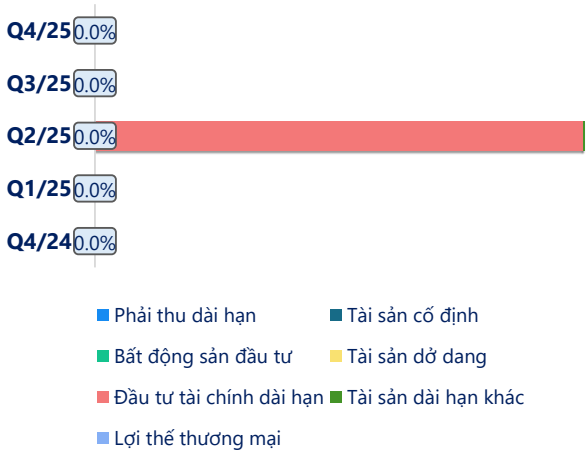
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



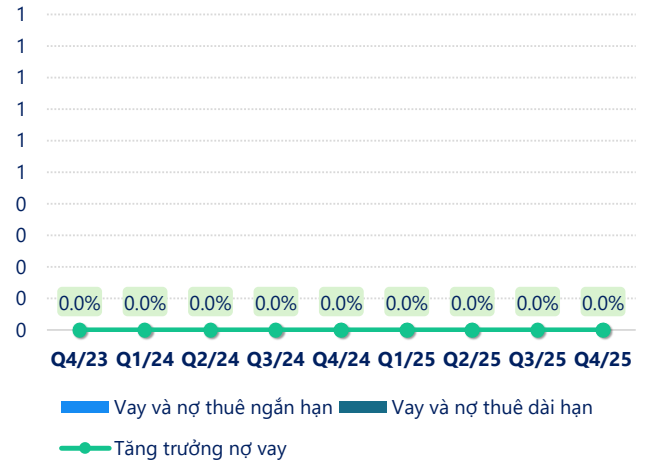
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



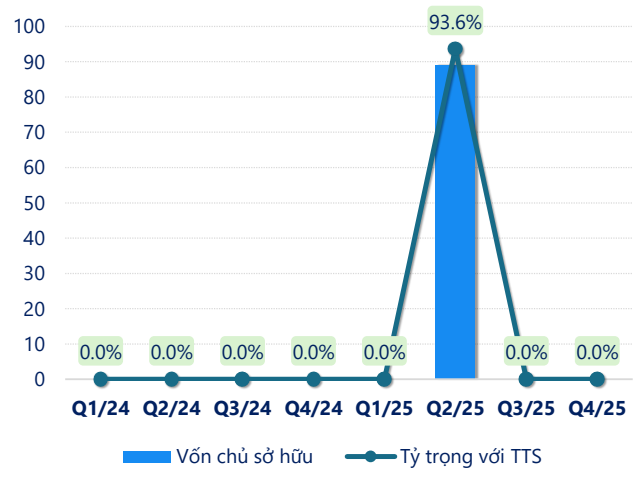
(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay



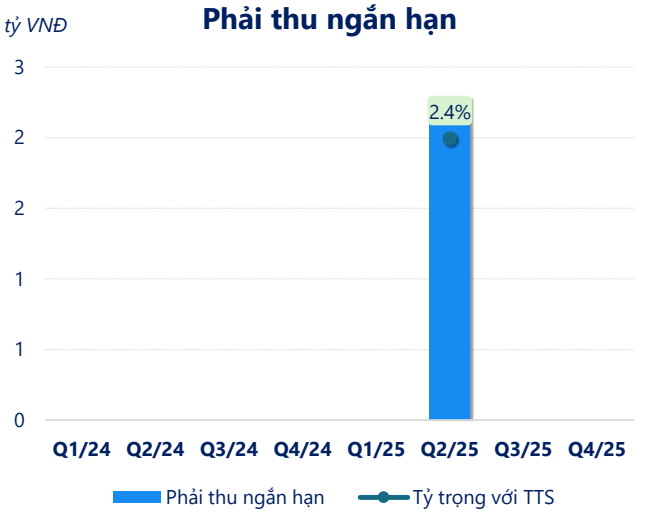
(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu



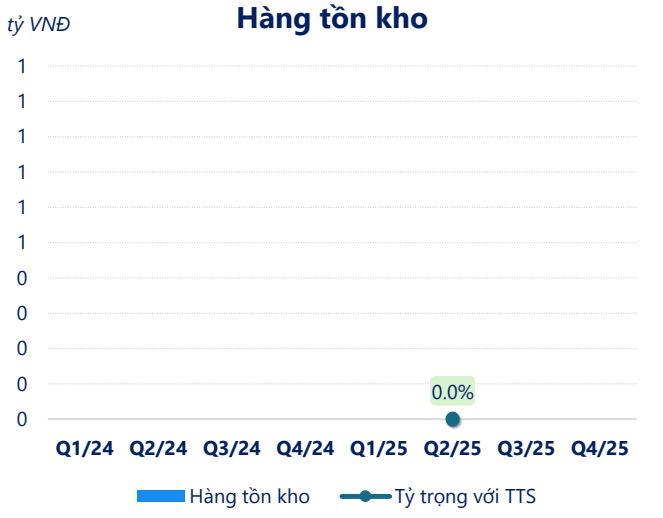
(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn



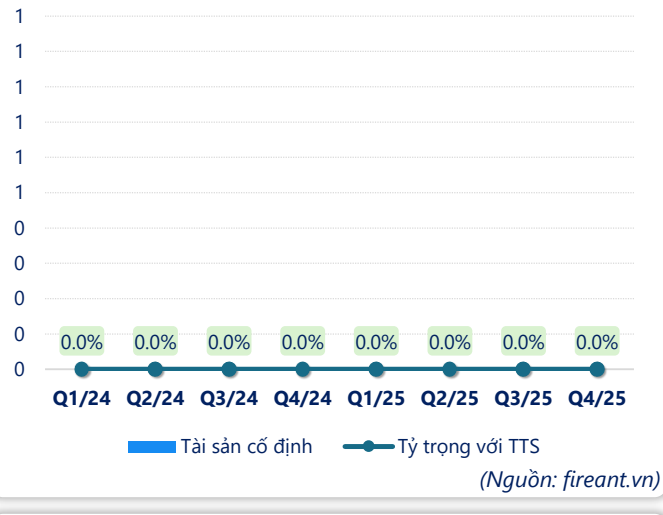
(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho



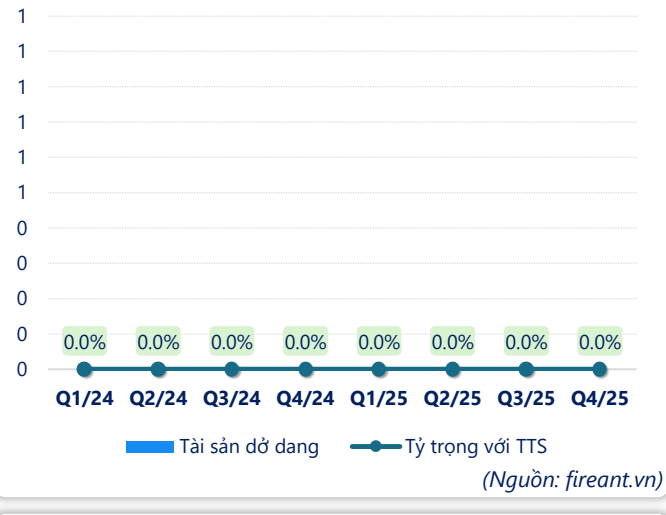
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



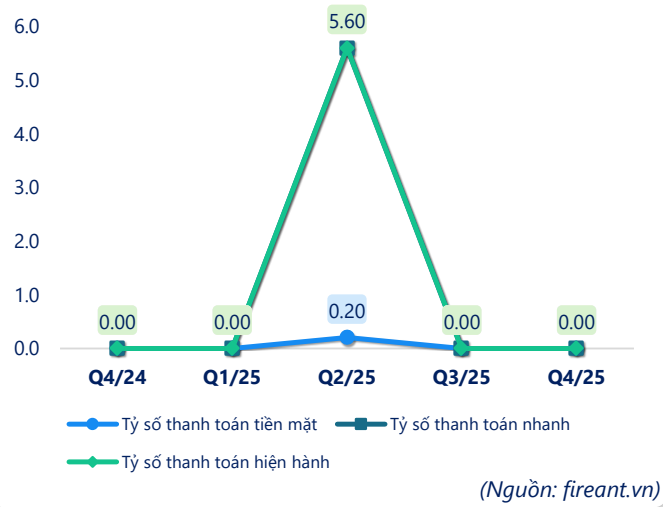
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



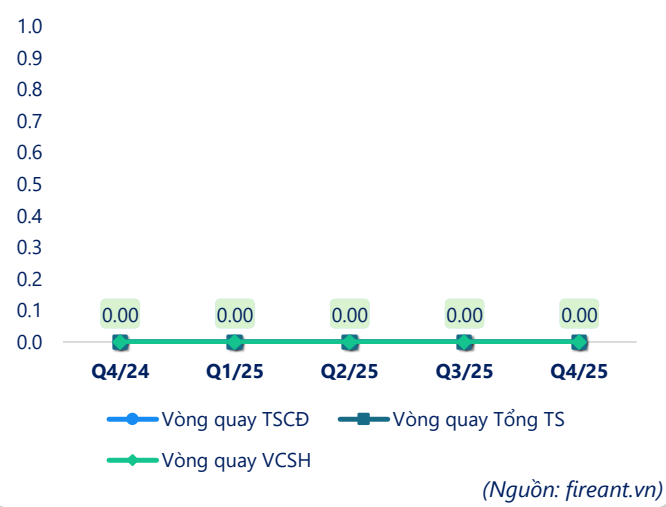
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản			**95.1**		**0**
Tài sản ngắn hạn			**33.8**		**0**
Tiền và tương đương tiền			1.24		0
Đầu tư tài chính ngắn hạn			30.1		0
Phải thu ngắn hạn			2.27		0
Hàng tồn kho			0		0
Tài sản ngắn hạn khác			0.24		0
Tài sản dài hạn			**61.3**		**0**
Phải thu dài hạn			0.00		0
Tài sản cố định			0		0
Bất động sản đầu tư			0		0
Tài sản dở dang			0		0
Đầu tư tài chính dài hạn			61.1		0
Tài sản dài hạn khác			0.22		0
Lợi thế thương mại			0		0
Nợ phải trả			**6.04**		**0**
Nợ ngắn hạn			**6.04**		**0**
Vay và nợ thuê ngắn hạn			0		0
Phải trả người bán ngắn hạn			0.53		0
Nợ dài hạn			0		0
Vay và nợ thuê dài hạn			0		0
Nguồn vốn chủ sở hữu			**89.1**		**0**
Vốn chủ sở hữu			**89.1**		**0**
Vốn điều lệ			80.3		0
Kinh phí và quỹ khác			0		0

(Nguồn: fireant.vn)